TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2018/QĐST - DS	*Phú Hòa, ngày 30 tháng 7 năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 07 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 55/2018/TLST- DS ngày 09 tháng 07 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Thị P, sinh năm 1947.

- Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

- Bị đơn:

- Ông Phan Đình B, sinh năm 1950
Địa chỉ: 01 Phạm Hồng T, phường 4, Thành phố T, tỉnh Phú Yên

- ông Phan Ngọc C, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Phan Thị H, sinh năm 1945.

Địa chỉ: 04/19 Nguyễn Công T, phường 4, Thành phố T, tỉnh Phú Yên

+ Phan Thị Đ, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

+ Phan Thị T, sinh năm 1957;

Địa chỉ: KP 5, phường P, Thành phố T, tỉnh Phú Yên

+ Phan Thị L, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn H, xã X, Thị xã S, tỉnh Phú Yên

+ Phan Thị T, sinh năm 1969;

+ Phan Đình T, sinh năm 1971;

+ Phan Đình T, sinh năm 1973;

+ Phan Tấn T, sinh năm 1975;

+ Phan Thị T, sinh năm 1977

+ Phan Đình T, sinh năm 1983;

+ Phan Võ Thị T, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên

+ Phan Ngọc Sơn C, sinh năm 1986;

Địa chỉ: phường T, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai;

+ Nguyễn Thị G, sinh năm 1964;

+ Phan Ngọc C, sinh năm 1989;

+ Phan Ngọc Cẩm C, sinh năm 1991;

Người đại diện theo ủy quyền cho ông C, bà C: Ông Phan Ngọc C, sinh năm 1965. Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Hộ ông Phan Đình T (Chết), có vợ là bà Võ Thị P phân chia cho các con của bà Võ Thị Phận cụ thể như sau:

- Phan Đình Toàn được quyền sử dụng đất 112 m^2, thửa đất 07, tờ bản đồ 303 B, Có vị trí: Phía Đông giáp đất phân chia cho Phan Đình T; Phía Tây giáp đất phân chia cho hộ ông Phan Ngọc C; Phía Nam giáp đường đi liên thôn; Phía Bắc giáp đất phân chia cho hộ ông Phan Ngọc C;

- Phan Đình T được quyền sử dụng đất 61 m^2, thửa đất 07, tờ bản đồ 303 B, có vị trí: Phía Đông giáp đất phân chia cho Phan Tấn T; Phía Tây giáp đất phân chia cho ông Phan Đình T; Phía Nam giáp đường đi liên thôn; Phía Bắc giáp đất phân chia cho hộ ông Phan Ngọc C và ông Phan Đình B;

- Phan Tấn T được quyền sử dụng đất 61 m^2, thửa đất 07, tờ bản đồ 303 B, có vị trí: Phía Đông giáp đất phân chia cho Phan Đình T; Phía Tây giáp đất phân chia cho Phan Đình T; Phía Nam giáp đường đi liên thôn; Phía Bắc giáp đất phân chia cho ông Phan Đình B;

- Phan Đình T được quyền sử dụng đất 61 m^2, thửa đất 07, tờ bản đồ 303 B, có vị trí: Phía Đông giáp đất ông Lê C; Phía Tây giáp đất phân chia cho Phan Tấn T;

Phía Nam giáp đường đi liên thôn; Phía Bắc giáp đất phân chia cho ông Phan Đình B; (có bản vẽ kèm theo), Tọa lạc: thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên.

2/ Về án phí:

+ Bà Võ Thị P tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, đã nộp tạm ứng 300.000 đồng nên hoàn lại cho bà P số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008-37 ngày 28/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Hưng